

# PHÁT TRIỂN CHUYÊN MÔN - NGHIỆP VỤ CHO GIẢNG VIÊN ĐẠI HỌC *trong thời đại thông tin*

• PGS.TS LƯU XUÂN MỚI  
*Học viện Quản lí giáo dục*

**1. Lực lượng chủ yếu, giá trị cơ bản cũng như vốn quý nhất của trường đại học là đội ngũ nhà giáo** với tri thức, tài nghệ, kinh nghiệm và sự hiểu biết sâu sắc về bản chất quá trình sư phạm trong trường đại học (ĐH). Họ là lực lượng cốt cán trong sự nghiệp giáo dục đại học (GDĐH), là nhân vật trung tâm trong nhà trường, cùng với đội ngũ cán bộ quản lí, quyết định chất lượng giáo dục và đào tạo góp phần thực hiện mục tiêu GDĐH.

Đặc biệt trong thời đại mới, đội ngũ giảng viên đại học (GVĐH) góp phần tích cực tạo ra sản phẩm đại học đáp ứng các yêu cầu:

\* Có năng lực trí tuệ, có khả năng sáng tạo và thích ứng.

\* Có khả năng hành động để có thể lập nghiệp, sáng nghiệp.

\* Có năng lực tự học, tự nghiên cứu để có thể học thường xuyên, suốt đời.

\* Có năng lực hội nhập quốc tế (ngoại ngữ, văn hoá toàn cầu...) để có khả năng hội nhập, cạnh tranh, biết tự khẳng định và phát triển.

**2. GVĐH vừa là nhà khoa học vừa là nhà sư phạm**, sự sáng tạo sư phạm gắn liền với sáng tạo khoa học: vừa giảng dạy môn học, vừa nghiên cứu, tìm tòi, phát hiện cái mới, mở rộng, bổ sung và làm phong phú hơn những tri thức khoa học của bộ môn mình.

GVĐH cần thực hiện các chức năng chính trong các lĩnh vực: giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

- Về giảng dạy:

+ GVĐH vừa có vai trò chủ đạo, vừa là tác nhân trong dạy học.

\* Với vai trò chủ đạo: người dạy lập kế

hoạch, tổ chức hoạt động dạy học, điều khiển quá trình nhận thức của người học.

\* Với vai trò là tác nhân: người dạy tác động từ bên ngoài với tư cách là người cộng tác: khơi gợi, hướng dẫn, hỗ trợ, tạo ra môi trường sư phạm tương tác thuận lợi; người dạy đi cùng người học trong phương pháp học và chỉ cho họ con đường phải đi theo trong quá trình học tập.

+ Trong dạy học tương tác ở đại học, GVĐH vẫn giữ vai trò chủ đạo: tổ chức, hướng dẫn, cố vấn, điều khiển hoạt động học tập của sinh viên (SV), giúp SV phát hiện và giải quyết vấn đề chuyên môn sâu của ngành học, hướng dẫn SV tự học, tự nghiên cứu.

+ Vai trò mới của GVĐH là khuyến khích tính ham hiểu biết của SV, rèn luyện khả năng độc lập khám phá tri thức, tăng cường khả năng tổ chức và sử dụng kiến thức; giúp họ tìm kiếm, lựa chọn, xử lí nội dung để biến tri thức khoa học thành "sở hữu" của mình, từ đó tự mình sáng tạo ra nội dung mới, tạo điều kiện để họ có được khả năng học suốt đời qua tự học, tự giáo dục.

+ Trong thời đại thông tin, vai trò và vị trí của GVĐH không hề giảm mà có cơ hội tăng lên, đòi hỏi họ phải làm chủ được môi trường công nghệ thông tin và truyền thông mới, đồng thời phải chuẩn bị về mặt tâm lí do phải dạy số lượng SV đông hơn, đa dạng hơn theo các cách thức khác nhau, dùng các phương pháp và công nghệ mới.

- Về nghiên cứu khoa học:

Được thể hiện ở một số đặc tính của nhà nghiên cứu:

+ Khả năng xác định vấn đề nghiên cứu.

+ Khả năng lập kế hoạch nghiên cứu và nắm vững phương pháp giải quyết vấn đề có hiệu quả.



+ Tài thảo vát trong quá trình thực hiện kế hoạch nghiên cứu.

- + Yếu tố khách quan.
- + Yếu tố trung thực.
- + Tính kiên nhẫn.
- + Khả năng cộng tác với người khác.
- + Khả năng quản lí nghiên cứu.
- + Khả năng viết báo cáo nghiên cứu.
- + Kĩ năng đề xuất kiến nghị xác đáng và có sức thuyết phục.

Giảng viên ĐH là người gắn bó với nghiên cứu khoa học, biết nghiên cứu khoa học và có thể hướng dẫn SV nghiên cứu và tự nghiên cứu khoa học.

Giảng viên ĐH thường được nói đến như một tấm gương đối với SV - một nhà nghiên cứu khoa học với ý thức cao mà SV có thể học hỏi được.

- Về phục vụ cộng đồng xã hội.

Được thể hiện rõ ở một số đặc tính sau:

+ Khả năng nhận biết nhu cầu của cộng đồng bên trong (nhà trường ĐH và SV) bên ngoài (các đối tác).

+ Kĩ năng giải quyết vấn đề đặt ra từ cuộc sống và thực tế, theo truyền thống, GV ĐH được coi như hình mẫu trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng xã hội - đó cũng chính là trách nhiệm xã hội của GV ĐH.

Như vậy sứ mệnh và những giá trị của giảng viên ĐH là đóng góp vào việc định hướng phát triển và đổi mới giáo dục ĐH thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ, trong đó nhiệm vụ trung tâm là: đào tạo những SV tốt nghiệp có đủ tiêu chuẩn về năng lực, trình độ, có ý thức trách nhiệm cao mà xã hội cần. Đồng thời tạo cho họ những tiềm năng: tiềm năng để học tập, nghiên cứu; các kĩ năng phát triển cá nhân gắn kết với xã hội; các kĩ năng sáng nghiệp.

GV ĐH ngày nay còn có sứ mệnh trong việc đi đầu để chuẩn bị cho cuộc cách mạng thực sự về giáo dục ĐH – cuộc cách mạng sự phạm trên toàn cầu theo xu hướng đại chúng hoá giáo dục ĐH, vai trò tiên phong đó sẽ nâng vị trí của giảng viên ĐH lên rất nhiều so với trước đây.

### 3. Phát triển chuyên môn – nghiệp vụ cho giảng viên ĐH là tất yếu khách quan và là chìa khoá then chốt để cải tiến chất lượng dạy học ĐH.

Với cách tiếp cận thông tin, Hội nghị quốc tế về giáo dục ĐH thế kỷ XXI: Tầm nhìn và hành động do UNESCO tổ chức tại Paris (tháng 10/1998) có tổng kết 3 mô hình giáo dục định hướng phương thức đào tạo dựa trên công nghệ dạy học theo hướng tiến hoá:

Mô hình	Trung tâm	Vai trò người học	Công nghệ
Truyền thống	Người dạy	Thụ động	Bảng, TV, Radio
Thông tin	Người học	Chủ động	PC
Tri thức	Nhóm	Thích nghi	PC + mạng

- Mô hình "tri thức" là mô hình giáo dục hiện đại nhất hình thành khi xuất hiện thành tựu mới quan trọng nhất của công nghệ thông tin và truyền thông mới - thành tựu mạng Internet, đánh dấu bằng cái mốc 1993 khi Hoa Kỳ thông báo triển khai một chương trình mới về xa lộ thông tin.

Cùng với mô hình mới nhất này kéo theo sự thay đổi sáu sắc các yếu tố sau đây của việc học hành: thời gian, không gian, giá thành giáo dục, sự chuyển giao tri thức, mối quan hệ thầy trò, thị trường giáo dục, việc đánh giá kết quả, sự khác biệt giữa các loại hình và cấp, bậc học,...

Như vậy, ở bước ngoặt đi vào nền văn minh trí tuệ hiện nay, những công nghệ mới về thông tin và truyền thông mới đang tạo ra những thay đổi mang mầm mống của một cuộc cách mạng giáo dục thực sự, ở đó những cơ cấu cứng nhắc theo truyền thống về mối quan hệ "Không gian - thời gian - trật tự thang bậc" sẽ bị phá vỡ.

Hiện nay ở một số nước phát triển đã có điều kiện chín muồi cho mô hình "tri thức" nhưng trường ĐH lại chưa sử dụng hoặc sử dụng ít những tiến bộ công nghệ đó trong việc đào tạo.

Ở nước ta hiện nay đang diễn ra thời kì quá độ từ mô hình truyền thống sang mô hình thông tin, có sự phát triển không đều và có sự đan xen của các mô hình giáo dục nói trên, tuy nhiên về

tổng thể chúng ta vẫn đang ở mức thấp của mô hình truyền thống. Trong phần lớn các trường ĐH Việt Nam hiện nay, trung tâm của quá trình dạy học vẫn là người thầy, phương pháp giảng dạy chủ yếu là phương pháp truyền thụ thông tin tri thức một chiều, người học giữ vai trò thụ động: ghi chép bài giảng ở lớp, học theo bài giảng để trả lời. Trong quá trình giảng dạy, việc sử dụng phấn bảng vẫn là chính, rất ít giảng viên biết cách và quen sử dụng Overhead, Projector, còn TV và Radio thường chỉ được dùng cho môn ngoại ngữ; sự lạc hậu rõ nhất thể hiện ở việc sử dụng phương pháp giảng dạy và công nghệ thông tin của một bộ phận giảng viên ĐH nước ta.

- Theo mô hình thông tin và tri thức, vai trò của nhà giáo thay đổi một cách cơ bản so với mô hình truyền thống: vị trí, vai trò của giảng viên ĐH trong thời đại thông tin không hề giảm và có cơ hội tăng lên. Tuy nhiên, việc có giữ vững và nâng cao được vị trí, vai trò đó hay không là tùy thuộc vào sự phấn đấu vươn lên của bản thân từng nhà giáo để đáp ứng được yêu cầu của thời đại mới.

Chúng ta hi vọng trước những vận hội và thách thức mới của giáo dục ĐH, đa số các nhà giáo ĐH luôn tự học, tự bồi dưỡng và không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn - nghiệp vụ của mình để có được một chỗ đứng xứng đáng trên bục giảng của trường ĐH, hoàn thành sứ mệnh của nhà giáo ĐH ở bước ngoặt đi vào thời đại mới - thời đại thông tin và giai đoạn mới của giáo dục ĐH: phát triển giáo dục ĐH xuyên quốc gia, xu thế quốc tế hoá và thương mại hoá giáo dục ĐH.

- Về tầm quan trọng của việc phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên ĐH, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án "Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2005 - 2010" số 09/2005/QĐ-TTg ngày 11/01/2005 đã chỉ rõ:

"Xây dựng hệ thống đào tạo, bồi dưỡng giảng viên ĐH, cao đẳng (cho cả các cơ sở công lập và ngoài công lập):

\* Xây dựng nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bồi dưỡng giảng viên theo hướng hiện đại, đặc biệt là việc ứng dụng các phương pháp giảng dạy tiên tiến phù hợp với yêu cầu giáo dục ĐH, cao đẳng.

\* Các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng (công lập và ngoài công lập) phải xây dựng quy hoạch và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giảng viên phù hợp với quy mô và yêu cầu đào tạo trong từng giai đoạn.

\* Xây dựng quy hoạch mạng lưới cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giảng viên cho các trường ĐH, cao đẳng; quy hoạch chế độ và tiêu chuẩn đào tạo, bồi dưỡng giảng viên ĐH, cao đẳng".

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên ĐH mà chủ yếu là phát triển chuyên môn - nghiệp vụ có tầm quan trọng đặc biệt và luôn là vấn đề cấp thiết được diễn ra ở mọi giai đoạn của quá trình phát triển của trường ĐH và được thực hiện chủ yếu bằng con đường đào tạo, bồi dưỡng giảng viên ĐH về mọi mặt:

+ Chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống phù hợp với nghề nghiệp và xã hội mới.

+ Lí tưởng nghề nghiệp: yêu người, yêu nghề.

+ Năng lực sư phạm: có khả năng làm chủ được phương pháp dạy học tích cực; sử dụng thành thạo công nghệ dạy học hiện đại và công nghệ thông tin; biết khơi nguồn sáng tạo và bồi dưỡng tính sáng tạo cho SV.

+ Chuyên môn - nghiệp vụ: chú trọng đào tạo theo chuẩn nhà giáo bồi dưỡng theo chuyên đề, tổ chức lớp huấn luyện, hội thảo, tổ chức nghiên cứu khoa học, viết sáng kiến kinh nghiệm...

#### **4. Việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn - nghiệp vụ cho giảng viên ĐH nhằm thoả mãn một số yêu cầu dạy tốt ở ĐH**

- Nắm vững mục đích, nhiệm vụ, nội dung dạy học ở ĐH;

- Hiểu rõ mục tiêu, tính chất, đặc điểm và yêu cầu của ngành học mà mình đang giảng dạy;

- Biết cách xây dựng chương trình môn học, bài học, thiết kế kế hoạch bài giảng một cách khoa học, chuẩn bị kĩ lưỡng bài lên lớp của mình;

- Có hiểu biết về môi trường giáo dục ĐH để vận dụng một cách linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học phù hợp đối với lớp đông, lớp ít người, thậm chí lớp chỉ có một trò, một thầy;

- Hiểu rõ người học, quan tâm đến nhu cầu cá nhân người học, biết khai thác tiềm năng và động lực của người học, hiểu cách học của người học để giúp đỡ họ có phương pháp học phù hợp, có hiệu quả;

- Biết vận dụng các quy luật dạy học, các nguyên tắc dạy học phù hợp, đặc biệt quan tâm thích đáng đến 5 nguyên tắc của việc học: đa giác quan; tham gia tích cực; thực hành củng cố; phản hồi; phát huy vai trò của tài liệu và kiến thức sẵn có của người học;

- Biết sử dụng hệ tiêu chí để lựa chọn và đổi mới phương pháp dạy học cho từng trường hợp cụ thể, đó là:

+ Cách học – mục tiêu và nội dung cần thể hiện bao quát;

+ Tính chủ động của người học – phẩm chất cần phát huy mạnh mẽ;

+ Công nghệ thông tin và truyền thông mới – biện pháp cần khai thác.

- Biết vận dụng sáng tạo các hình thức tổ chức dạy học, các phương pháp dạy học tích cực, sử dụng các phương tiện dạy học và biết cải tiến phương thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV.

- Trong thời đại ngày nay, GV ĐH còn phải đáp ứng một số yêu cầu như:

\* Hiểu biết công nghệ thông tin và có khả năng ứng dụng trong dạy học;

\* Thấu hiểu cách học trong môi trường thông tin và truyền thông mới để có thể hướng dẫn SV học tập và làm tốt vai trò cố vấn cho họ;

\* Có kiến thức đo lường và đánh giá trong giáo dục để đánh giá chính xác, khách quan kết quả học tập của người học, đánh giá kết quả công việc của bản thân và đồng nghiệp;

\* Không ngừng tìm tòi và cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ;

\* Tận tụy với công việc, sẵn sàng trao đổi học tập với đồng nghiệp.

\* Có kế hoạch chiến lược về nghiên cứu khoa học, tự học, tự bồi dưỡng để phát triển chính mình.

Để trở thành giảng viên giỏi ở ĐH phải phấn đấu suốt đời. Vì dạy học là một nghệ thuật nên giảng viên phải có lòng kiên nhẫn, sự khổ luyện, lòng can đảm và sự tự tin để thường xuyên thử nghiệm những điều mới mẻ; thường xuyên học cách sử dụng các công cụ dạy học; thường xuyên áp dụng các phương pháp dạy học hay nhất vì lợi ích của người học; phải xác định những điều kiện có thể để đạt được cách giảng dạy có hiệu quả nhất; cần gánh vác trách nhiệm bổ sung, sửa đổi các danh mục, các phương pháp dạy học hay nhất và chủ động truyền đạt cho các giảng viên mới vào nghề.

Một trong những chìa khoá then chốt để cải tiến chất lượng dạy học ĐH là bồi dưỡng giảng viên (cần đến công nghệ và đầu tư nguồn lực), do đó mỗi trường ĐH lớn cần có một trung tâm bồi dưỡng giảng viên, có nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên của trường - đây là bước quan trọng để Việt Nam hướng tới hệ thống giáo dục đại học có quy mô hơn và hùng mạnh hơn.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Giáo dục, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005.
2. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ Số 09/2005/QĐ-TTg ngày 11/01/2005 Về việc phê duyệt dự án "Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2005 - 2010", Hà Nội, 2005.
3. Nghị quyết của chính phủ về "Đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục ĐH Việt Nam giai đoạn 2006 - 2020" số 05/NQ-CP ngày 2-11-2005; <http://www.luatvietnam.com.vn/>
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kỷ yếu hội thảo đổi mới giáo dục ĐH Việt Nam: hội nhập và thách thức. Hà Nội, tháng 3-2004.
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đề án đổi mới giáo dục ĐH Việt Nam giai đoạn 2006 - 2020.
6. Giáo dục ĐH thế kỷ XXI: Tầm nhìn và hành động, UNESCO, Paris 10/1998.

#### SUMMARY

The author affirms that the main force, fundamental value and the most precious capital of universities is the teaching staff. For this reason, staff development is an objective necessity and the key to the quality of higher education.